



12/10/21

DAILY MORNING

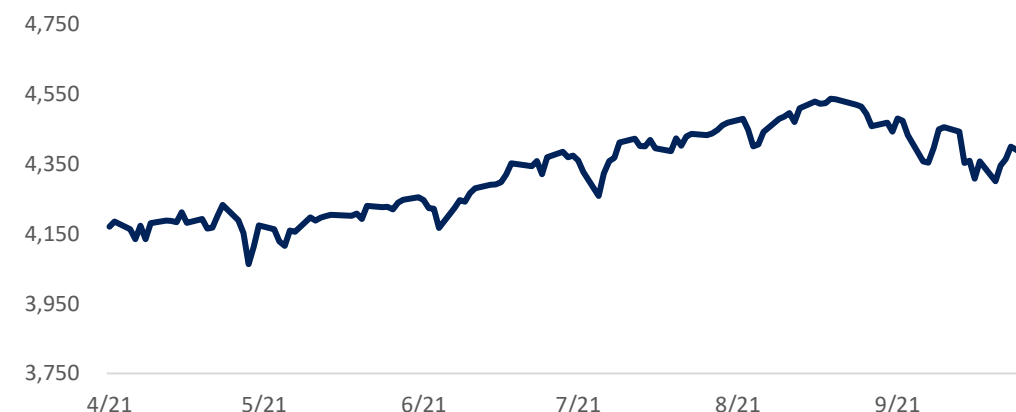
Vận động trong vùng 1380-1400
điểm



	12/10	% Sáng 12/10	11/10	% Ngày 11/10	% Tuần	% Tháng
VN INDEX			1,394.09	1.56%	4.07%	3.73%
S&P 500			4,361.19	-0.69%	1.41%	-2.94%
S&P500 Futures	4,332.00	-0.44%	4,351.00	-0.71%	-0.05%	-2.63%
Shanghai			3,591.71	-0.01%	0.25%	1.35%
Euro Stoxx			4,072.52	-0.02%	1.90%	-2.50%

Tin vĩ mô	PTKT
- Tình trạng thiếu điện tại Trung Quốc ngày càng trầm trọng. Tỉnh Liêu Ninh đã đưa ra mức cảnh báo về tình trạng thiếu điện lần thứ năm trong hai tuần, cảnh báo rằng mức thiếu hụt có thể lên tới gần 5 gigawatt (GW). - Tuần này, các ngân hàng lớn tại Mỹ sẽ khởi động mùa báo cáo kết quả kinh doanh quý 3.	S&P 500
	Xu hướng Tăng
	Kháng cự 4500
	Hỗ trợ 3500
	Điểm PTKT TÍCH CỰC
	SHComp
	Xu hướng Tích lũy
	Kháng cự 3700
	Hỗ trợ 3300
	Điểm PTKT TRUNG LẬP

S&P 500 6 tháng gần nhất



Nguồn: Bloomberg, BSC

Shanghai Composite Index 6 tháng gần nhất



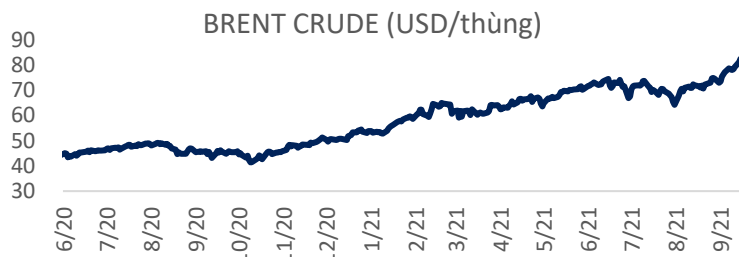
Nguồn: Bloomberg, BSC

Hầu hết hàng hóa đều tăng

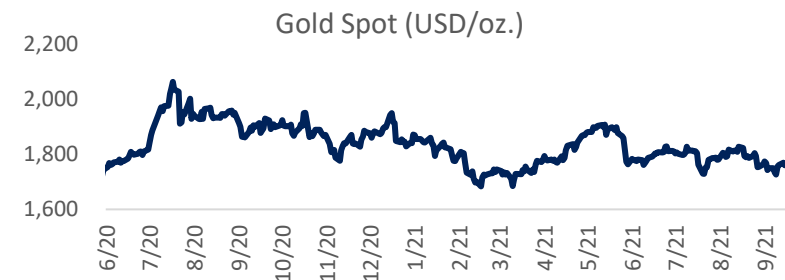
Mặt hàng	Đơn vị	12/10	% Sáng 12/10	11/10	% 11/10	% Tuần	% Tháng	Tích cực	Tiêu cực
WTI CRUDE	USD/bbl.	80.20	-0.40%	80.52	1.47%	1.61%	15.45%	PVD, PVT	GAS, BSR
BRENT CRUDE	USD/bbl.	83.37	-0.33%	83.65	1.53%	0.98%	15.38%	PVD, PVT	GAS, BSR
GASOLINE	USD/gal.	237.23	-0.24%	237.79	0.49%	0.61%	13.36%	HVN, VJC	PLX, OIL
Gold Spot	USD/oz.	1,753.38	-0.04%	1754.15	-0.17%	-0.39%	-1.91%	PNJ	PNJ
Silver Spot	USD/oz.	22.53	-0.22%	22.58	-0.42%	-0.44%	-5.10%	PNJ	PNJ
SOYBEAN	USD/bu.	1,225.75	-0.20%	1228.25	0.00%	-1.98%	-4.72%	DBC, QNS	HKB
WHEAT	USD/bu.	730.25	-0.20%	731.75	0.00%	-1.95%	6.06%	AFX	
MILK	USD/cwt.			18.82	0.27%	2.17%	7.54%	VNM, GTN, QNS	KDC
RUBBER	JPY/kg.	226.70	-0.04%	226.80	2.62%	7.44%		SRC, CSM, DRC	DPR, PHR, HAG, HNG
SUGAR	USD/lb.			20.33	0.20%	3.25%	2.06%	SBT, LSS, SLS, QNS	VNM, GTN, QNS
COFFEE	USD/lb.			204.25	1.44%	1.95%	8.96%	CTP, DLG	VCF, CTP
LME COPPER	USD/MT			9543.00	1.94%	3.16%	1.66%	MSN, ACM, BGM	CAV, SAM, TGP, VTH
STEEL BAR	CNY/MT	5,745.00	-1.08%	5808.00	0.75%	2.64%	9.18%	PC1, CTD, HBC	HSG, HPG, NKG
LME ALUMINUM	USD/MT			3064.00	3.30%	5.08%	7.91%		CAV, SAM, TGP, VTH
DCE Iron Ore	CNY/MT	778.50	0.97%	771.00	2.94%	14.57%	0.06%	HSG, HPG	HSG, HPG
ICE Coal	USD/MT			231.50	11.84%	-3.06%	39.71%	HLC, NBC, TNT, THT	HT1, BCC, PPC, POW

Ghi chú: USd = US Cent

• Giá than nhiệt trên thị trường Châu Á tiếp tục tăng lên mức cao kỷ lục do ngày càng có nhiều dấu hiệu cho thấy xuất khẩu than thế giới tăng vẫn không đủ làm dịu bớt lo ngại về tình trạng thiếu than ở những nhà nhập khẩu hàng đầu thế giới, là Trung Quốc và Ấn Độ.



Nguồn: Bloomberg, BSC



Nguồn: Bloomberg, BSC

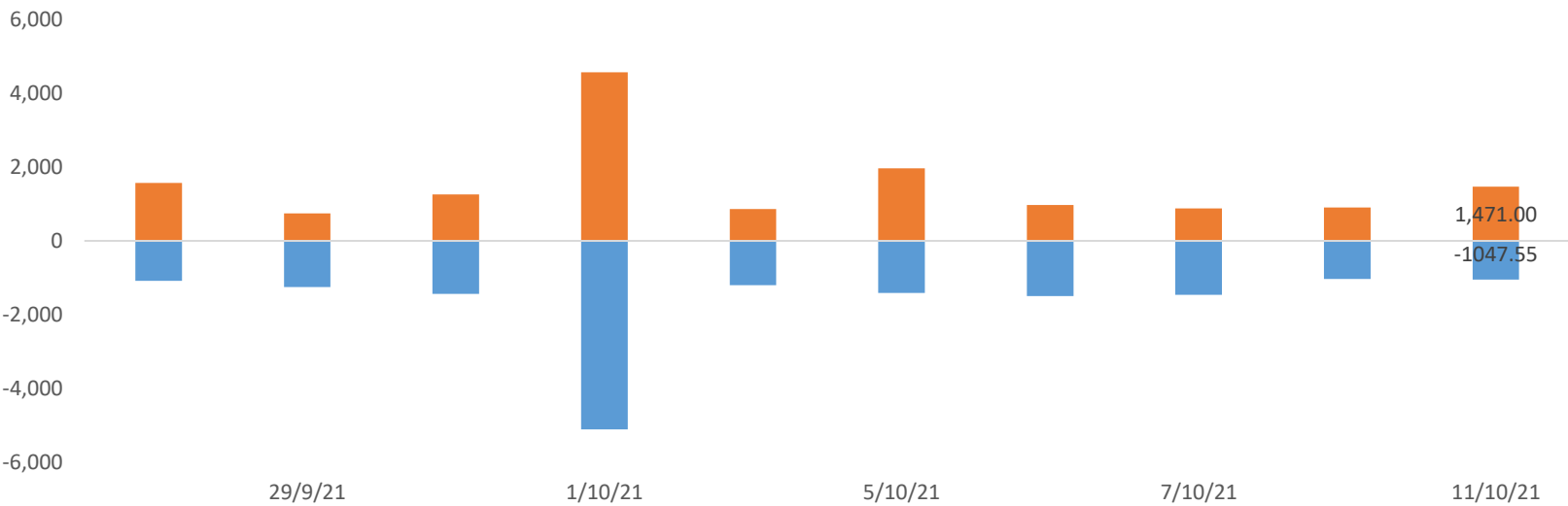
ETF E1, Diamond, Fubon giảm nhẹ quy mô

ETF	AUM (tr. USD)	NAV/CP (USD)	± Chứng chỉ quỹ	%	Dòng vốn ròng (triệu USD)				Nhận định
					1D	1W	1M	3M	
VNM	552.3	19.5	-	0.5%	0.0	0.0	-1.0	11.7	ETF E1, Diamond, Fubon giảm nhẹ quy mô. Các ETFs khác có trạng thái cân bằng và giữ nguyên quy mô. 6.4 Khối ngoại bán ròng tại các thị trường khu vực, ngoại trừ thị trường Indonesia, Malaysia, và Vietnam
FTSE	389.0	44.7	-	-0.7%	0.0	-2.2	-57.8	-58.3	
iShare	510.5	0.0	-	0.0%	0.0	0.0	0.0	13.4	
E1VFN30	456.7	1.1	(0.6)	0.2%	-0.7	-3.5	-12.6	6.4	
FUEVFN30	556.2	1.2	(0.7)	0.2%	-0.8	-1.3	-37.8	-69.1	
FUBON FTSE	481.4	0.6	(3.0)	-1.3%	-1.8	-3.5	-10.2	84.0	
FUESSVFL	117.9	0.9	(0.0)	1.7%	0.0	-0.2	2.3	1.4	
FUESSVN30	4.8	0.8	0.0	1.5%	0.0	0.1	0.2	1.1	
FUEMAVN30	32.0	0.8	(0.0)	0.5%	0.0	5.0	4.9	5.3	
VN100	5.7	0.8	(0.0)	0.4%	0.0	0.0	0.5	1.3	
KIM	184.5	18.8	-	-0.3%	0.0	0.0	0.0	7.5	
PREMIA	30.1	13.2	-	0.7%	0.0	0.0	0.5	0.8	

Khối ngoại (tr. USD)	Ngày	Lũy kế từ đầu tuần	Lũy kế từ đầu tháng
Việt Nam	19.21	19.21	-45.53
ASEAN4*	3.98	112.41	-49.12
Ấn Độ	-332.00	-70.85	143.91
Đài Loan	-667.10	-667.10	-3545.66
Hàn Quốc	-223.13	-223.13	-1287.20
Nhật Bản		(3,010.36)	-3010.40
Trung Quốc			-362.74

Ghi chú: * Thailand, Phillipines, Malaysia, Indonesia

Credit Default Swap	MoM %
Việt Nam	7.68
Thái Lan	17.72
Singapores	7.68
Phillippines	58.79
Malaysia	54.56



Nguồn: Fiinpro, BSC

Vận động trong vùng 1380-1400 điểm

Tin vĩ mô

• Theo dữ liệu công bố đến ngày 30/09/2021 của HNX và SSC, trong tháng 9 có tổng cộng 42 đợt phát hành trái phiếu và toàn bộ được phát hành theo hình thức phát hành riêng lẻ với tổng giá trị phát hành là 29.734 tỷ đồng. Trong đó, nhóm Ngân hàng tiếp tục dẫn đầu về khối lượng phát với tổng giá trị phát hành 13.860 tỷ đồng, chiếm 47% tổng giá trị phát hành. Nhóm Bất động sản xếp vị trí thứ hai với tổng giá trị phát hành trái phiếu riêng lẻ đạt 8.394 tỷ đồng. Lũy kế 9 tháng đầu năm có tổng cộng 599 đợt phát hành trái phiếu doanh nghiệp trong nước.

• Bước sang quý cuối năm, một số ngân hàng tiếp tục giảm nhẹ lãi suất tiền gửi tiết kiệm cá nhân. Lãi suất tiền gửi cá nhân tại một số ngân hàng giảm nhẹ từ 0.1-0.4 điểm phần trăm ở hầu hết các kỳ hạn

Thông số kỹ thuật

Xu hướng	Hồi phục
Chỉ báo	Trung lập
Kháng cự	1380
Hỗ trợ	1300



Nguồn: Trading view, BSC

DBT

17.4

CTCP Dược phẩm Bến Tre

Xu hướng hiện tại

Hồi phục

Bsc Khuyến nghị kỹ thuật

Khả quan

Kháng cự 18

Hỗ trợ 16

MACD ↑

RSI ↑

Moving Avg ↑

Giá mục tiêu 19

Upside 12%

PNJ

102

CTCP Vàng Phú Nhuận

Xu hướng hiện tại

Hồi phục

Bsc Khuyến nghị kỹ thuật

Tích cực

Kháng cự 110

Hỗ trợ 100

MACD ↑

RSI ↑

Moving Avg ↑

Giá mục tiêu 116.7

Upside 14%

Phân tích chỉ tiêu tăng trưởng
 Doanh thu 12 tháng gần nhất là 786.42 tỷ đồng , tăng trưởng -4.69 %.Lợi nhuận sau thuế 12 tháng gần nhất là 7.04 tỷ đồng , tăng trưởng -69.72 %.Tăng trưởng doanh thu 3 năm đạt 12.05 %.Tăng trưởng lợi nhuận 3 năm đạt 4.55 %.

Phân tích chỉ tiêu lợi nhuận
 Chỉ tiêu ROA(lợi nhuận trên tổng tài sản) hiện tại là 0.91 % ROA trung bình 3 năm của công ty là 3.87 % .Chỉ tiêu ROE(lợi nhuận trên vốn chủ) hiện tại là 2.94 %. ROE trung bình 3 năm của công ty là 10.3 % .Chỉ tiêu biên lợi nhuận gộp hiện tại là 25.89 %. Biên lợi nhuận gộp trung bình 3 năm của công ty là 23.4 % .

Phân tích chỉ tiêu tăng trưởng
 Doanh thu 12 tháng gần nhất là 19691.9 tỷ đồng , tăng trưởng 14.37 %.Lợi nhuận sau thuế 12 tháng gần nhất là 1173.66 tỷ đồng , tăng trưởng 0.29 %.Tăng trưởng doanh thu 3 năm đạt 25.86 %.Tăng trưởng lợi nhuận 3 năm đạt 39.24 %.

Phân tích chỉ tiêu lợi nhuận
 Chỉ tiêu ROA(lợi nhuận trên tổng tài sản) hiện tại là 14.2 % ROA trung bình 3 năm của công ty là 14.97 % .Chỉ tiêu ROE(lợi nhuận trên vốn chủ) hiện tại là 21.86 %. ROE trung bình 3 năm của công ty là 25.43 % .Chỉ tiêu biên lợi nhuận gộp hiện tại là 18.84 %. Biên lợi nhuận gộp trung bình 3 năm của công ty là 19.16 % .

Nguồn: FireAnt, BSC i-Broker



- GAS: 9 tháng đầu năm 2021, GAS ước tính tổng doanh thu đạt 58.417 tỷ đồng, tăng 17% so với cùng kỳ, lợi nhuận trước thuế ước đạt 7.869 tỷ đồng, tăng 0,2% so với cùng kỳ và lợi nhuận sau thuế ước đạt 6.220 tỷ đồng, giảm 0,4% so với 9 tháng đầu năm 2020.
- HRC: Lũy kế 9 tháng, tổng doanh thu của HRC đạt 126,2 tỷ đồng, tăng 15% so với cùng kỳ năm ngoái và hoàn thành 72,2% kế hoạch năm. Lãi trước thuế đạt hơn 2,8 tỷ đồng, giảm 24% so với cùng kỳ, song đã hoàn thành 282,3% kế hoạch.
- PGI: Tính đến hết tháng 9/2021, PJICO ước đạt lợi nhuận trước thuế 247 tỷ đồng, tăng trưởng 47% so với cùng kỳ, hoàn thành 122% kế hoạch năm.
- LSS: Đã thông qua việc bán hơn 1,44 triệu cổ phiếu quỹ theo phương thức thỏa thuận và khớp lệnh. Chi tiết sẽ được thông báo sau.
- TNC: Ngày 21/10 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2020, ngày đăng ký cuối cùng là 22/10. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 20%, thanh toán bắt đầu từ ngày 05/11/2021.
- DMC: Ngày 25/10 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2020, ngày đăng ký cuối cùng là 26/10. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 25%, thanh toán bắt đầu từ ngày 10/12/2021.
- TAR: Đã thông qua việc triển khai phát hành 25 triệu cổ phiếu riêng lẻ cho 6 nhà đầu tư cá nhân với giá 18.000 đồng/cổ phiếu. Thời gian thực hiện dự kiến trong quý IV/2021. Ngoài ra, TAR cũng đã có quyết định chuyển nhượng quyền sử dụng khu đất hơn 10.900 m2 tại phường Xuân Khánh, quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ, với giá không thấp hơn 300 tỷ đồng.
- VC7: Thông báo, ngày 21/10 tới đây sẽ chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền mua hơn 24 triệu cổ phiếu phát hành thêm theo tỷ lệ 1:1, với giá 10.000 đồng/cổ phiếu.
- HSG: Ông Hồ Thanh Hiếu, Phó Tổng Giám đốc, đã bán 400.000 cp, giảm lượng sở hữu sau giao dịch xuống 162.195 cp. Giao dịch thực hiện ngày 7/10/2021.
- MWG: Quỹ từ thiện Mái ấm Thế giới di động đã bán toàn bộ 434.000 cp. Giao dịch thực hiện từ 30/9 đến 8/10/2021.
- TLH: Bà Nguyễn Thị Thu Hà, mẹ ông Nguyễn Vũ Hồng Anh – Thành viên HĐQT – đã bán 2.267.680 cp, giảm lượng sở hữu sau giao dịch xuống 80 cp. Giao dịch thực hiện từ 20/9 đến 7/10/2021.
- FMC: Bà Triệu Mai Lan, vợ ông Phạm Hoàng Việt – Tổng Giám đốc – đã bán 150.000 cp, giảm lượng sở hữu sau giao dịch xuống 54.588 cp. Giao dịch thực hiện từ 23/9 đến 7/10/2021.

**Nếu cần tư vấn thêm, vui lòng liên hệ môi giới cá nhân hoặc đại diện Trung tâm tư vấn khách hàng cá nhân i-center: i-center@bsc.com.vn*



Khuyến cáo sử dụng

Bản báo cáo này của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC), chỉ cung cấp những thông tin chung và phân tích về tình hình kinh tế vĩ mô cũng như diễn biến thị trường chứng khoán trong ngày. Báo cáo này không được xây dựng để cung cấp theo yêu cầu của bất kỳ tổ chức hay cá nhân riêng lẻ nào hoặc các quyết định mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng các thông tin, phân tích, bình luận của Bản báo cáo như là nguồn tham khảo trước khi đưa ra những quyết định đầu tư cho riêng mình. Mọi thông tin, nhận định và dự báo và quan điểm trong báo cáo này được dựa trên những nguồn dữ liệu đáng tin cậy. Tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC) không đảm bảo rằng các nguồn thông tin này là hoàn toàn chính xác và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này, cũng như không chịu trách nhiệm về những thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ hay một phần nội dung của bản báo cáo này. Mọi quan điểm cũng như nhận định được đề cập trong báo cáo này dựa trên sự cân nhắc cẩn trọng, công minh và hợp lý nhất trong hiện tại. Tuy nhiên những quan điểm, nhận định này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Bản báo cáo này có bản quyền và là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC). Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của BSC đều trái luật. Bất kỳ nội dung nào của tài liệu này cũng không được (i) sao chụp hay nhân bản ở bất kỳ hình thức hay phương thức nào hoặc (ii) được cung cấp nếu không được sự chấp thuận của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV.

BSC Trụ sở chính

Tầng 10 & 11 Tháp BIDV
35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: +84 4 3935 2722
Fax: +84 4 2220 0669

BSC Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 9 Tòa nhà 146 Nguyễn Công Trứ
Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh
Tel: +84 8 3821 8885
Fax: +84 8 3821 8510

<http://www.bsc.com.vn>
Bloomberg: RESP BSCV <GO>



Đối với Phân tích Nghiên cứu

Phòng Phân tích Nghiên cứu
hn.ptnc@bsc.com.vn
(+84) 39352722 - Ext 108

Đối với Khách hàng tổ chức

Phòng TVĐT và môi giới KHTC
hn.tvdt.khtc@bsc.com.vn
(+84)2439264659

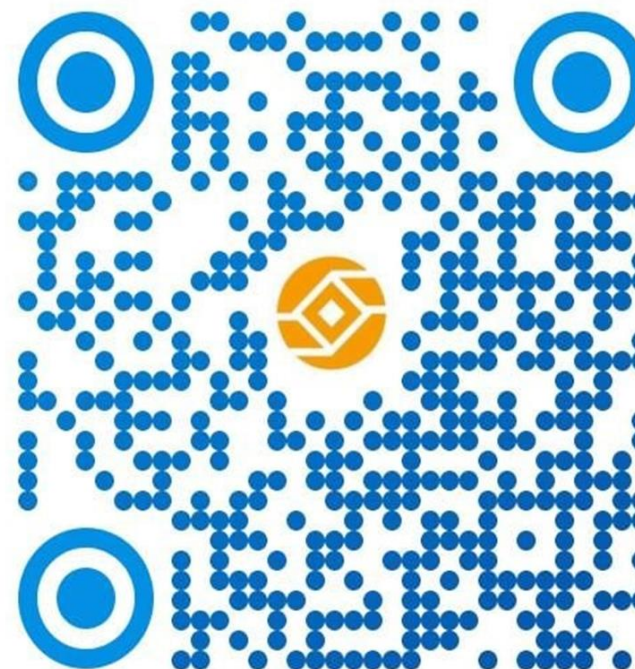
Đối với Khách hàng cá nhân

Trung tâm tư vấn i-Center
i-center@bsc.com.vn
(+84)2437173639



DANH MỤC BÁO CÁO BSC

(Quý khách vui lòng quét mã QR để đọc thêm)



CỘNG ĐỒNG NHÀ ĐẦU TƯ BSC

(Quý khách vui lòng quét mã QR bằng app zalo để tham gia)